

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế-xã hội của ngành Tư pháp năm 2025

Thực hiện Chỉ thị 17/CT-TTg ngày 22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Công văn số 2261/SKHĐT-TH ngày 19/6/2023 và Công văn số 2846/SKHĐT-TH ngày 21/6/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn xây dựng Kế hoạch kinh tế-xã hội năm 2025. Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của ngành Tư pháp năm 2025 với những nội dung chủ yếu như sau:

Phần thứ nhất

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH
6 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ KHẢ NĂNG THỰC HIỆN NĂM 2024**
I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Bám sát chương trình công tác năm và sự chỉ đạo điều hành của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, đồng thời quán triệt phương châm hành động của Chính phủ “*Kỷ cương, trách nhiệm; chủ động, kịp thời; tăng tốc, sáng tạo; hiệu quả, bền vững*”, cùng với phương châm hành động của Tỉnh “*Đoàn kết kỷ cương, linh hoạt sáng tạo, tăng tốc hiệu quả*”; trong 6 tháng đầu năm 2024, Sở Tư pháp đã triển khai thực hiện các mặt công tác có nhiều chuyển biến, kết quả đạt được cao hơn so với cùng kỳ năm 2023, góp phần tích cực cho sự phát triển kinh tế-xã hội và công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của tỉnh, của ngành Tư pháp.

Trên cơ sở 08 nhóm nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh, đã thực hiện 07/08 nhiệm vụ¹; 18 nhóm nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2024 tại Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 17/01/2024; đã thực hiện 15/18 nhóm công việc; 03 nhiệm vụ cải cách hành chính theo Quyết định số 1826/QĐ-UBND ngày 25/12/2023, đến nay đã hoàn thành 03/03 nhiệm vụ và một số nhiệm vụ phát sinh (đạt 100%). Ngoài những nhiệm vụ trên, trong 6 tháng đầu năm, ngành Tư pháp đã được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao thêm 141 công việc, đã thực hiện 141/141 công việc.

Thực hiện tốt việc thẩm định, xây dựng, rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tiến độ; tham gia góp ý 397 văn bản, thẩm định 54 văn bản; UBND tỉnh ban hành 43 Quyết định quy phạm pháp luật và trình HĐND tỉnh thông qua 08 Nghị quyết; cập nhật Cơ sở dữ liệu pháp luật văn bản quy phạm pháp luật 43 văn bản. Công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật đã có nhiều chuyển biến tích cực; tham mưu kiểm tra liên ngành về theo dõi thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính tại Công an cấp huyện, Công an cấp xã năm 2024 và kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa

¹ Kế hoạch rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh và UBND tỉnh ban hành; Quyết định phê duyệt công tác Tư pháp năm 2024; Kế hoạch triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024; Kế hoạch thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024; Kế hoạch cải cách tư pháp năm 2024; Kế hoạch bồi thường Nhà nước năm 2024; Kế hoạch thực hiện quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất

bản tỉnh năm 2024. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đạt nhiều kết quả quan trọng; tổ chức Hội nghị trực tuyến phổ biến, quán triệt Luật Đất đai năm 2024 của ngành Tư pháp; Hội nghị tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thông trợ giúp pháp lý phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn năm 2021- 2030 trên địa bàn các huyện². Lĩnh vực hành chính tư pháp đã giải quyết kịp thời nhu cầu của người dân, tiếp nhận 1.988 hồ sơ, đã cấp 1.769 phiếu lý lịch tư pháp và đang giải quyết 200 hồ sơ (tăng 5,7% so với cùng kỳ năm 2023); trễ hẹn 19 hồ sơ (tăng 51% so với cùng kỳ năm 2023; lý do: hồ sơ có án tích và hồ sơ do Trung tâm LLTP Quốc gia trả kết quả trễ, đều có Thư xin lỗi). Theo chức năng nhiệm vụ được giao, trong 25 thủ tục hành chính thiết yếu thuộc Đề án 06/CP, có 06 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tư pháp. Hiện các thủ tục này đã được triển khai thực hiện trên Cổng Dịch vụ công. Kết quả³; quản lý nhà nước trên lĩnh vực hỗ trợ tư pháp đi vào nề nếp, việc xã hội hóa được tiếp tục đẩy mạnh theo đúng chiến lược cải cách tư pháp, cải cách hành chính, tham mưu ban hành Quyết định số 93/2023/QĐ-UBND ngày 17/12/2023 về việc bãi bỏ Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 27/4/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng “Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp thông tin về các hợp đồng, giao dịch liên quan đến bất động sản đã được công chứng trên địa bàn tỉnh”; Quyết định số 748/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 ban hành Quy chế quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 về công bố Danh mục và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tư vấn pháp luật, 01 thủ tục; đã thực hiện giảm thời gian giải quyết 06/06 thủ tục, đạt 100%, giảm 12 ngày, giảm 33,3% thời gian giải quyết. Công tác trợ giúp pháp lý triển khai đúng định hướng, gắn với việc quán triệt các chủ trương, chính sách lớn của Đảng, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị tại địa phương, hướng về cơ sở, phục vụ nhu cầu của đối tượng cần tuyên truyền pháp luật, tổng số vụ việc trợ giúp pháp lý 325 vụ việc (kỳ trước chuyển qua: 155; thụ lý trong kỳ: 170); tăng 36% so với cùng kỳ năm 2023 (239 vụ việc, gồm: kỳ trước chuyển qua: 122; thụ lý trong kỳ: 117)⁴. Số vụ việc trợ giúp pháp lý thụ lý mới trong kỳ báo cáo: 170 vụ việc, tăng 53 vụ việc (chiếm 45,3%) so với cùng kỳ 06 tháng đầu năm 2023 (117 vụ việc); số vụ việc trợ giúp pháp lý đã kết thúc (đã hoàn thành) trong kỳ báo cáo người thuộc diện được TGPL: 140 vụ việc, tăng 35 vụ việc (chiếm tỷ lệ 33,3%) so với cùng kỳ năm 2023 (105 vụ việc). Việc kiện toàn tổ chức bộ máy trong Ngành được thực hiện thường xuyên, tổ chức thi tuyển và bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng, đơn vị trực thuộc. Công tác thanh tra, kiểm tra được

² Thuận Nam, Ninh Phước, Ninh Sơn, Ninh Hải, Thuận Bắc và Bác Ái tỉnh Ninh Thuận theo Quyết định số 09/QĐ-STP ngày 30/01/2024 phê duyệt Kế hoạch tổ chức Hội nghị truyền thông về trợ giúp pháp lý trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2024.

³ Thủ tục hành chính được giải quyết trên cổng dịch vụ công trực tuyến từ ngày 01/01/2024 đến ngày 24/5/2024 như sau: Đăng ký khai sinh: 1.096/1.097 trường hợp (chiếm tỷ lệ: 99,9%); Đăng ký khai tử: 761/761 trường hợp (chiếm tỷ lệ: 100%); Đăng ký kết hôn: 1.537/1.539 trường hợp (chiếm tỷ lệ: 99,87%); Liên thông đăng ký khai tử - xoá đăng ký thường trú - hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng: 399/399 trường hợp (chiếm tỷ lệ: 100%); Liên thông đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi: 3.493/3.493 trường hợp (chiếm tỷ lệ: 100%).

⁴ Trong đó: 323 vụ việc tham gia tố tụng; 02 vụ việc đại diện ngoài tố tụng. Pháp luật hình sự: 196 vụ việc; pháp luật dân sự, hôn nhân và gia đình: 124 vụ việc, pháp luật hành chính: 04 vụ việc, lĩnh vực khác: 01 vụ việc (trong đó đã thực hiện hoàn thành 140 vụ việc, đang tiếp tục thực hiện 185 vụ việc).

quan tâm thực hiện theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm tính kịp thời, nghiêm minh; công tác phối hợp liên ngành trong giải quyết nhiệm vụ Tư pháp ngày càng chặt chẽ.

II. DỰ BÁO TÌNH HÌNH 6 THÁNG CUỐI NĂM VÀ ƯỚC THỰC HIỆN CẢ NĂM 2024

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; tập trung triển khai Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo chất lượng, kịp thời, hiệu quả nhất là các Nghị quyết quy phạm pháp luật; thực hiện tốt công tác tự kiểm tra và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền. Tăng cường việc đôn đốc, theo dõi việc xử lý các văn bản trái pháp luật; kiến nghị xử lý trách nhiệm khi ban hành; khắc phục các hạn chế về công tác tham mưu, xây dựng, thẩm định ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh tại Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 14/01/2024.

2. Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân, nhất là Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027”. Hướng dẫn, đôn đốc UBND các huyện, thành phố tập trung đánh giá kết quả xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận theo Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở đảm bảo chiều sâu, hiệu quả, đưa chỉ tiêu tỷ lệ hòa giải thành thành chỉ tiêu thi đua để phấn đấu, nâng tỷ lệ hòa giải thành hàng năm.

3. Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 5482/KH-UBND ngày 29/12/2023 về triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2024; Kế hoạch số 5214/KH-UBND ngày 14/12/2023 về theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2024; Kế hoạch số 934/KH-UBND ngày 04/3/2024 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn tỉnh năm 2024.

4. Tăng cường quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước. Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh ứng dụng Phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch vào việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân tại cấp xã, cấp huyện đảm bảo đồng bộ, hiệu quả; triển khai công tác chuẩn bị để thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNIED; rà soát, đối chiếu dữ liệu trong Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung với cơ sở dữ liệu dân cư tại địa phương; đẩy nhanh tiến độ thực hiện việc số hoá sổ hộ tịch để đảm bảo thời gian theo quy định. Tổng kết chương trình hành động Quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024.

5. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp; chủ động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, thanh tra đột xuất, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, nhất là trong hoạt động luật sư, công chứng, đấu giá tài sản; nâng cao chất lượng hoạt động trọng tài, hòa giải thương mại; nâng cao trách nhiệm, vai trò tự quản của các tổ chức xã hội-nghề nghiệp trong lĩnh vực luật sư, công chứng; triển khai thực hiện khoản 9 Điều 73 Luật Giá liên quan lĩnh vực công chứng; tổ chức tập huấn nghiệp vụ lĩnh vực giám định tư pháp, đấu giá tài sản. Phối hợp tổ chức thành công Đại hội của Đoàn Luật sư tỉnh.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 4536/KH-UBND ngày 31/10/2017 về triển khai thi hành Luật trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2372/QĐ-UBND ngày 26/10/2015 ban hành Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015-2025 trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý năm 2024; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực, hiệu quả công tác phối hợp về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng trên địa bàn tỉnh năm 2024; thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi, người cao tuổi có khó khăn về tài chính trên địa bàn tỉnh năm 2024. Tiếp tục duy trì việc cử người thực hiện trợ giúp pháp lý trực tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp huyện; phối hợp thực hiện khi mở phiên tòa xét xử bằng hình thức trực tuyến. Phối hợp các Sở, ngành, địa phương có liên quan đã triển khai thực hiện hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý của ngành, địa phương.

6. Tiếp tục triển khai Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 17/01/2024 phê duyệt Kế hoạch công tác Tư pháp năm 2024; Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 01/4/2024 phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận; Văn bản số 2041/UBND-TCD ngày 13/5/2024 về triển khai thực hiện Quyết định số 680/QĐ-BTP ngày 17/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố Danh mục báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp; rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2021-2026; nhiệm kỳ 2026-2031 và định hướng nhiệm kỳ tiếp theo; Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác định kỳ đối với công chức thuộc Sở Tư pháp năm 2024; Kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2024. Tiếp tục triển khai các Kế hoạch phát động phong trào thi đua năm 2024

7. Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra đảm bảo theo đúng kế hoạch đã đề ra; xử lý nghiêm và đề xuất các giải pháp phòng ngừa, hạn chế hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực tư pháp. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; giải quyết đúng thời hạn, có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo, phần đầu giải quyết dứt điểm 100% các vụ việc phát sinh.

8. Tiếp tục phát huy vai trò của hoạt động thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý và phòng ngừa vi phạm trong các lĩnh vực quản lý của Ngành; chú trọng công tác thanh tra chuyên ngành trên lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp. Đôn đốc, kiểm tra việc tuân thủ triệt để các kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra. Hoàn thành 100% Kế hoạch thanh tra năm 2024 đã được phê duyệt; thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm nâng cao nhận thức của công chức, viên chức trong công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

9. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện chuyển đổi số; Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng, hiệu quả của cơ quan trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, góp phần cải thiện các Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội.

10. Tiếp tục triển khai thực hiện việc cập nhật, khai thác và sử dụng văn bản trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại khoản 6, Điều 23, Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ; Kế hoạch số 590/KH-UBND ngày 15/02/2022 về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; phấn đấu hoàn thành sản phẩm chuyển đổi số năm 2024.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2025

I. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

Tham mưu UBND tỉnh thực hiện tốt công tác xây dựng và thi hành pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; pháp chế; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; tiếp cận pháp luật; hộ tịch; quốc tịch; chứng thực; nuôi con nuôi; lý lịch tư pháp; bồi thường nhà nước; trợ giúp pháp lý; luật sư; tư vấn pháp luật; công chứng; giám định tư pháp; đấu giá tài sản; trọng tài thương mại; quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; hòa giải thương mại; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Chỉ tiêu chủ yếu

Phấn đấu hoàn thành 100% theo kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ chung

a) Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc của Đảng khóa XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và các Kết luận mới của Đảng, Nhà nước liên quan đến các lĩnh vực công tác của ngành Tư pháp, để cụ thể hóa kịp thời, tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ trên địa bàn tỉnh, nhất là tiếp tục tham mưu và tổ chức thực hiện Kế hoạch số 2197/KH-UBND ngày 02/6/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp, thực hiện hoàn thành và vượt các chỉ tiêu theo Nghị quyết phát triển kinh tế-xã hội của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Tập trung nâng cao chất lượng công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Nâng cao hơn nữa chất lượng công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân và Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW; tổ chức công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật theo hướng gắn kết chặt chẽ hơn với xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm; chú trọng truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tiếp tục quan tâm phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm tăng cường tiếp cận pháp luật cho người dân, doanh nghiệp.

c) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng dịch vụ công trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; bổ trợ tư pháp; nuôi con nuôi; lý lịch tư pháp; đăng ký biện pháp bảo đảm; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp... Tập trung rà soát, thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, quy định liên quan hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp nhằm tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp, đồng thời tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, gắn với thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của ngành Tư pháp theo Đề án số 06 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Tham gia tích cực vào việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành, địa phương xử lý các vướng mắc pháp lý phát sinh. Tiếp tục thực hiện tốt hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp.

đ) Tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ, thực hiện tốt Đề án vị trí việc làm; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ công chức, viên chức tư pháp trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

e) Thực hiện tốt các nhiệm vụ về cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý để người dân dễ tiếp cận pháp luật. Đẩy mạnh chuyên đổi số trong hoạt động của Ngành. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đối với việc khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến cũng như các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Ngành.

g) Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực tư pháp, nhất là đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực lãng phí. Thực hiện tốt nhiệm vụ Sở Tư pháp là thành viên

2. Nhiệm vụ cụ thể

1. Công tác xây dựng, thẩm định; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Tiếp tục thi hành nghiêm, hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

- Nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả công tác thẩm định đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính; theo dõi sát kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý văn bản trái pháp luật; chú trọng xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, nhất là tham mưu thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu Đề án 06. Thực hiện đúng quy định, có chất lượng công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trong cả nước kỳ 2019 - 2023 và công bố kết quả hệ thống hóa để bảo đảm tính công khai, minh bạch, dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn, khai thác sử dụng Bộ Pháp điển để đáp ứng việc tiếp cận, tìm hiểu, sử dụng pháp luật của người dân, tổ chức. Tổ chức triển khai hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng và hiệu quả khai thác, sử dụng Bộ pháp điển” tại địa phương.

2. Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật; quản lý xử lý vi phạm hành chính

- Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật; tổ chức triển khai kịp thời, có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của địa phương trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025. Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả, thực chất các giải pháp nâng cao điểm số và duy trì thứ hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1).

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Luật Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành; tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện thống nhất, đồng bộ các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Tăng cường kiểm tra liên ngành tình hình theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật

- Tiếp tục tổ chức nghiêm, hiệu quả Kết luận số 80-KL/TW; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, nhất là triển khai hiệu quả các Đề án lớn về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật mới được ban hành để tạo ra sự đổi mới căn bản về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo yêu cầu của Kết luận số 80-KL/TW và Nghị quyết số 27-NQ/TW; thực hiện đầy đủ, phát huy hiệu quả vai trò của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, huyện và các thành viên trong hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý; tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật, trọng tâm là chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, giải

quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; kiểm tra, sơ kết, tổng kết, xây dựng, nhân rộng các cách thức, mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả.

- Đổi mới, đa dạng nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật một cách toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, chú trọng đối tượng đặc thù; tập trung phổ biến các văn bản mới của Đảng, Nhà nước, bám sát các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, các vấn đề nổi cộm. Tiếp tục tham mưu triển khai Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” phê duyệt tại Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Tiêu dự án 1 (thuộc Dự án 10 – *Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 được phê duyệt tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ*): phổ biến, giáo dục pháp luật trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Đẩy mạnh truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để tạo đồng thuận xã hội, coi đây là giải pháp quan trọng để gắn kết chặt chẽ công tác xây dựng pháp luật với công tác tổ chức thi hành pháp luật; thực hiện chuyển đổi số trong phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; tập trung củng cố, kiện toàn mạng lưới tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên; nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở nhằm giải quyết hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ Nhân dân, tạo sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư; tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, xây dựng nhân rộng mô hình hòa giải điển hình về hòa giải ở cơ sở.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Thông tư số 09/2021/TT-BTP về đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hộ tịch, Luật Nuôi con nuôi, Luật quốc tịch, Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản quy định chi tiết thi hành; tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024; chú trọng triển khai có hiệu quả các Nghị định của Chính phủ: số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật quốc tịch Việt Nam; số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 về đăng ký biện pháp bảo đảm; các Thông tư của Bộ Tư pháp: số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và

biện pháp thi hành Luật hộ tịch; số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch; ... Tập trung phối hợp đẩy mạnh việc số hóa sổ hộ tịch; thường xuyên theo dõi, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện việc liên thông 02 nhóm thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, thực hiện đăng ký hộ tịch trực tuyến ...

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ lĩnh vực hộ tịch, chứng thực cho đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc để kịp thời xử lý, đề nghị xử lý khắc phục tồn tại, sai sót (nếu có).

- Tiếp tục tổ chức triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra để nắm bắt tình hình yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường; chú trọng công tác hướng dẫn nghiệp vụ, hỗ trợ người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường, bảo đảm việc yêu cầu bồi thường, giải quyết bồi thường theo quy định khi có phát sinh.

- Tập trung thực hiện kịp thời, hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ của ngành Tư pháp theo Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm, hiệu quả Luật Lý lịch tư pháp, các văn bản hướng dẫn, thi hành và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, bảo đảm thông tin lý lịch tư pháp luôn được cập nhật đầy đủ, kịp thời. Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và cấp Phiếu lý lịch tư pháp đảm bảo trước và đúng hẹn.

5. Công tác hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả quy định pháp luật lĩnh vực luật sư, công chứng, đấu giá tài sản, thừa phát lại, giám định tư pháp, quản tài viên, trọng tài thương mại và hòa giải thương mại, nhất là Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/3/2009 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động luật sư; Kết luận số 69-KL/TW ngày 24/2/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư; Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng; Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 01/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu giá tài sản; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giám định tư pháp; Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; Nghị định số 47/2023/NĐ-CP ngày 03/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản; Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 28/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao

hiệu quả hoạt động giám định tư pháp; các Nghị định quy định chi tiết và Thông tư của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Luật.

- Tăng cường phối hợp với Đoàn Luật sư trong công tác quản lý luật sư và hành nghề luật sư; với Hội Công chứng viên tỉnh trong công tác quản lý hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường theo dõi, hướng dẫn nghiệp vụ về đấu giá tài sản; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản và Phần mềm quản lý thông tin đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, thanh tra đột xuất, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, nhất là trong hoạt động luật sư, công chứng, đấu giá tài sản; nâng cao trách nhiệm tự quản của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong lĩnh vực công chứng, luật sư.

b) Tiếp tục thực hiện Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý được phê duyệt theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 01/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ, Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản khác có liên quan, đảm bảo đáp ứng 100% nhu cầu được trợ giúp pháp lý của người thuộc diện được trợ giúp pháp lý, phần đầu thụ lý giải quyết từ 300-330 vụ việc trợ giúp pháp lý bằng hình thức tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng, trên 75% Trợ giúp viên pháp lý thực hiện vụ việc tham gia tố tụng đạt chỉ tiêu khá, tốt; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp số 2815/QCPH-STP-CAT ngày 14/12/2021 của Sở Tư pháp và Công an tỉnh về phối hợp cử người thực hiện TGPL trực kết nối trong tố tụng hình sự, Kế hoạch phối hợp số 3087/KHPH-STP-TAND ngày 20/12/2022 giữa Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân tỉnh về người thực hiện TGPL trực tại TAND, triển khai thực hiện Chương trình phối hợp số 5789/CTPH-BTP-BCA ngày 27/11/2023 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an trực trợ giúp pháp lý trong điều tra hình sự; tổ chức các đợt truyền thông trợ giúp pháp lý về cơ sở cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính, người cao tuổi, người cao tuổi có khó khăn về tài chính và các đợt truyền thông theo Chương trình Mục tiêu quốc gia.

c) Tiếp tục triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó tập trung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; thực hiện hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025; thực hiện duy trì mạng lưới tư vấn pháp luật cho người dân, doanh nghiệp. Tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2022-2030”.

6. Công tác xây dựng Ngành, đào tạo, bồi dưỡng; thi đua, khen thưởng

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 13/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 175-KH/TU ngày 19/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý, sử dụng biên chế hệ thống chính trị tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2022 - 2026. Tập trung rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy của cơ quan, nhất là các chức danh lãnh đạo, quản lý đi vào hoạt động có hiệu quả. Thực hiện việc luân chuyển công chức giữa các phòng thuộc Sở; tinh giản biên chế. Triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm của Sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Rà soát, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền cử công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị phù hợp với tiêu chuẩn, chức danh; góp phần xây dựng đội ngũ công chức, viên

chức ngành Tư pháp, địa phương chuyên nghiệp có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực và đạo đức công vụ, đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân, sự nghiệp phát triển của đất nước và hội nhập quốc tế. Tiếp tục thực hiện Công văn số 1604-CV/TU ngày 20/10/2021 của Thường trực Tỉnh ủy về kiện toàn, củng cố và nâng cao chất lượng công chức Tư pháp-Hộ tịch cấp xã. Thường xuyên rà soát, bổ sung quy hoạch gắn với công tác đào tạo, bồi dưỡng.

- Thực hiện tốt phần mềm đánh giá, phân loại công chức, viên chức. Chỉ đạo các phòng, đơn vị xây dựng kế hoạch công tác (tuần, tháng, quý...), xác định ưu tiên hợp lý trong triển khai các nhiệm vụ trọng tâm; tăng cường đi cơ sở để nắm tình hình và kịp thời chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

- Nâng cao hiệu quả, tính thiết thực trong các phong trào thi đua do Bộ Tư pháp, UBND tỉnh phát động, thúc đẩy sự lan tỏa các phong trào thi đua. Triển khai thực hiện có hiệu quả các tiêu chí đánh giá, chấm điểm thi đua của Bộ Tư pháp. Thực hiện hiệu quả công tác khen thưởng cho các tập thể, cá nhân theo quy định.

7. Công tác quản lý ngân sách - tài sản, kế hoạch, thống kê

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch, bám sát các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm cụ thể hóa đầy đủ, chính xác các nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ, ngành Tư pháp để tổ chức thực hiện.

- Nâng cao chất lượng hoạt động thống kê, bảo đảm tính chính xác của số liệu. Tiếp tục thực hiện phần mềm thống kê ngành Tư pháp theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP; Quyết định số 2626/QĐ-BTP ngày 06/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế quản lý, sử dụng phần mềm thống kê ngành Tư pháp.

- Thực hiện tốt việc quản lý ngân sách - tài sản theo quy định, đáp ứng tốt việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Ngành; thực hiện tốt công tác thu, chi ngân sách trên tinh thần tiết kiệm.

8. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

- Triển khai thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra theo đúng Kế hoạch công tác năm 2025 đã được phê duyệt. Phát huy vai trò của hoạt động thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý và phòng ngừa vi phạm trong các lĩnh vực quản lý của Ngành; chú trọng công tác thanh tra đột xuất, chuyên ngành trên lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp. Đôn đốc, kiểm tra việc tuân thủ triệt để các kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra.

- Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung giải quyết đúng thời hạn, có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo, phấn đấu đạt mục tiêu giải quyết dứt điểm 100% các vụ việc phát sinh trong năm 2025. Thực hiện tốt nhiệm vụ Sở Tư pháp là thành viên Ban Chỉ đạo Tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện đúng quy định về kê khai, công khai kê khai tài sản, thu nhập đối với công chức, viên chức theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

9. Công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách tư pháp; cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin

- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trọng tâm được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Phát huy tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo của công chức, viên chức và lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc, để nâng cao chất lượng hiệu quả công tác, duy trì tốt chế độ giao ban; tăng cường đi cơ sở để giải quyết kịp thời những vướng mắc cho tổ chức và công dân.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp; tuân thủ các nhiệm vụ, giải pháp đã xác định trong Chỉ thị số 39-CT/TW, Kết luận số 73-KL/TW. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch công tác cải cách tư pháp năm 2025; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ trong công tác tham mưu theo dõi, tổng hợp và báo cáo định kỳ theo quy định.

- Thực hiện tốt Kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2025, chú trọng các chỉ tiêu, nhiệm vụ và các chỉ số cải cách hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao; xây dựng Kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của Sở. Thực hiện hiệu quả đánh giá thủ tục hành chính trong các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; đẩy mạnh các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính nội bộ; đăng tải đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử của Sở; duy trì hệ thống chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan.

Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của Sở Tư pháp năm 2025. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý văn bản, điều hành: lý lịch tư pháp, cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật, công chứng, hộ tịch... Duy trì hoạt động hiệu quả của Trang thông tin điện tử Sở. Chú trọng phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống công nghệ thông tin của Ngành. Tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Thực hiện tốt Văn phòng điện tử (TD office).

III. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở tiếp tục cập nhật tình hình, hoàn thiện nội dung của Kế hoạch công tác năm 2025 của phòng, đơn vị mình và gửi về Văn phòng Sở trước 30/11/2023 để tổng hợp xây dựng nội dung Kế hoạch công tác cụ thể năm 2025 của Sở Tư pháp.

2. Giao Văn phòng Sở giúp Giám đốc Sở theo dõi việc triển khai Kế hoạch của Ngành; hàng quý, 06 tháng, năm các phòng, đơn vị gửi báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Hiếu

